TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-KDTM	*Đông Hải, ngày 28 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20/9/2023, về việc các đương sự đã thật sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-KDTM ngày 14/2/2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Cổ phần Đ**

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 đường Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm,Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Trương Đăng Khoa, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- **Đồng bị đơn**: **Ông Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1972 và **bà Trần Mỹ H**, sinh năm 1970.

Cùng Địa chỉ: Ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Mỹ H**: Ông Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1997
  Anh Nguyễn Trần Trung N, sinh năm 2004.

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu Ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Mỷ Hướng trả số tiền 3.843.115.790 đồng (trong đó nợ gốc 3.500.000 đồng, lãi trong hạn 242.890.411 đồng và lãi quá hạn 100.225.379 đồng và tiền lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã kí kết kể từ ngày 21/9/2023 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Mỷ Hướng không trả được nợ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp và toàn bộ tài sản toạ lạc trên đất để thu hồi

nợ cho Ngân hàng 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BX 339764 thửa đất số 91 tờ bản đồ số 84 diện tích 95,2m đất toạ lạc tại ấp Diêm Diền, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu do Uỷ ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 06/4/2015, BX339765 thửa đất số 91 tờ bản đồ số 144 diện tích 60,5m đất toạ lạc tại ấp Diêm Diền, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu do Uỷ ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 06/5/2015, AH 342366 thửa đất số 01 tờ bản đồ số 881 diện tích 110m đất toạ lạc tại ấp Diêm Diền, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu do Uỷ ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 02/2/2007.

Ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Mỷ H thừa nhận có nợ Ngân hàng TMCP Đ tiền vay số tiền 3.843.115.790 đồng (trong đó nợ gốc 3.500.000 đồng, lãi trong hạn 242.890.411 đồng và lãi quá hạn 100.225.379 đồng) và tiền lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã kí kết kể từ ngày 21/9/2023 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng, Ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Mỷ H đồng ý trả nợ. Nếu không thanh toán nợ đúng theo hợp đồng đồng ý phát mãi tài sản thế chấp cho ngân hàng.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Mỷ Hướng phải chịu số tiền 54.431.157 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Ngân hàng TMCP Đkhông phải chịu án phí.

Ngân hàng TMCP Đđã nộp tạm ứng án phí số tiền 41.602.000 đồng (ông Trương Đăng Kh nộp thay) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009902 ngày 14/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại số tiền 41.602.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Mỷ Hướng có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đsố tiền 550.000 đồng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

4/. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Chi cục THA huyện Đ;* *(Đã ký)*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Phạm Kiều Diễm